**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2019/HS-ST
Ngày: 27/11/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Hằng
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thuận.
Bà Nguyễn Thị Hồng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh khê tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2019/TLST-HS, ngày 12/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2019/QĐXXST-HS, ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn S,** tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/5/1974; tại Phú Thọ; Nơi cư trú và chổ ở: Thôn C, xã H, huyện Hòa Văng, Tp Đà Nẵng;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông Trịnh Bá K, sinh năm 1925 (đã mất) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1938 (còn sống);

Vợ Hồ Thị Thu S, sinh năm: 1976 và 02 con: Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2013.

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- *Người bị hại:* Anh Hồ Quốc T, sinh năm: 1992; Nơi thường trú: Tổ 39 phường A, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

+ Bà Võ Thị C, sinh năm 1967 - là mẹ ruột của người bị hại;

+ Ông Hồ Xuân Hoàng Á, sinh năm: 1971 - là cha ruột của người bị hại;
Cùng địa chỉ: Tổ 39 phường A, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Cao Hữu C, sinh năm 1981 - Chủ Cửa hàng xe máy Minh Chuẩn; Địa chỉ: Tổ 15 phường K, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 41 đường T, phường A, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Võ T, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Tổ 09 phường X, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Tổ 09 phường X, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 5 giờ 45 phút ngày 05/02/2019, Trịnh Văn S (trong máu có nồng độ cồn 115,2miligam/100mililit máu) điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 43H3-6651 chạy trên đường N theo hướng thuận chiều từ phía quận Hải Châu về hướng quận Liên Chiểu. Khi đến ngã ba đường Nguyễn Tất T và đường Hà Khê ông S cho xe chuyển hướng rẽ trái để vào đường H. Lúc này đèn tín hiệu màu vàng đang nhấp nháy, do ông S không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên ông S điều khiển cho xe chạy qua khoảng mở giải phân cách cố định đi vào đến khoảng giữa làn đường thứ nhất bên trái (làn ô tô của hướng ngược lại) thì nghe tiếng môtô rồ ga lớn từ phía bên phải (xe từ phía Liên Chiểu chạy đến). Ông S liền dừng xe lại không an toàn, lúc này anh Hồ Quốc T điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA biển kiểm soát 43E1-354.96 chạy trên đường N thuận chiều theo hướng từ quận Liên Chiểu về quận Hải Châu chạy đến đâm thẳng vào khoảng giữa ngang xe mô tô do ông S điều khiển làm người và phương tiện hai bên ngã xuống đường. Hậu quả:

+ Hồ Quốc T bị thương, được đưa đi cấp cứu và tử vong vào ngày 06/02/2019.

+ Anh Trịnh Văn S bị đa chấn thương. Tỷ lệ thương tích 64%.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave α , BKS 43H3-6651 số máy 0155839 số khung 155797 do bà Lê Thị T đứng tên chủ sở hữu. Tháng 9/2017 bà Trinh bán xe trên cho vợ chồng ông Trịnh Văn S nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 18/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả xe môtô BKS 43H3-6651 cho ông Trịnh Văn S.

- 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA Biển kiểm soát 43E1-354.96, số máy 346413 số khung 329609 do anh Hồ Quốc T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 18/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả xe môtô BKS 43H3-6651 cho bà Võ Thị C mẹ nạn nhân T.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trịnh Văn S vào ngày 05/02/2019 là 115,2 miligam/100 mililit máu, vượt quá 50,0 miligam so với mức

quy định là 65,2mg/100 mililit máu (Theo tóm tắt bệnh án của bệnh viện Đà Nẵng)

* Trịnh Văn S có 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số T566484 do Sở Giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/11/2004; Hồ Quốc T có 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AP 751385 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/9/2010.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 27 ngày 26/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân chết của Hồ Quốc T là đa chấn thương.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/TgT ngày 05/4/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương hàm mặt: Gãy xương hàm dưới đã điều trị phẫu thuật kết hợp xương. Hiện tại vết mổ đã lành, vùng mặt góc hàm phải còn nề nhẹ, há miệng còn hạn chế, ăn nhai còn đau, khớp cắn không lệch; Xquang kiểm tra xương can tốt, thẳng trục..

- Chấn thương gãy xương đùi phải đã điều trị phẫu thuật kết hợp xương. Hiện tại các vết mổ đã lành tạo sẹo, vận động chân phải còn hạn chế, nạn nhân đang tập đi lại trên nạn gỗ; Xquang kiểm tra xương can tốt, thẳng trục.

- Chấn thương khung chậu: Gãy ngành ngang mu hai bên, ngành ngồi mu trái đã được điều trị. Hiện tại nạn nhân khai ngồi và nằm còn đau; Xquang kiểm tra xương ngành chậu mu hai bên đã liền can tốt, xương ụ ngồi bên trái đã liền can, lệch nhẹ.

- Chấn thương thận phải đã điều trị nội khoa. Hiện tại nạn nhân khai tiểu có cảm giác buốt, nước tiểu vàng trong; khám chạm thận và bập bềnh thận âm tính, các điểm niệu quản không đau; Siêu âm bụng kiểm tra không phát hiện bất thường.

- Chấn thương gãy mất răng R23, R24. Hiện tại chưa trồng răng giả, nạn nhân khai ăn nhai có cảm giác ê buốt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 64%.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường:

Về hiện trường sau tai nạn để lại như sau:

- Ngã 3 đường N - H giao nhau có hệ thống tín hiệu đèn (thời điểm xảy ra tai nạn là đèn vàng nhấp nháy).

- Đường N là loại đường đôi, mỗi phần đường rộng 10m có 3 làn xe chạy theo 1 chiều nhất định và chạy theo chiều từ Đông - Tây và ngược lại. Dải phân cách rộng 4m khoảng giao nhau rộng 43m.

- Đường H là loại đường 2 chiều, rộng 10,50m nối từ đường N và đường T.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện,tang vật, dấu vết:

(1) Xe mô tô 43E1-354.96.

(2) Vùng nhựa vỡ

(3) Vết ma sát của xe 43E1-354.96.

(4)Vị trí xe mô tô 43H3-6651.

(5) Vị trí vết ma sát của xe 43H3-6651.

- Tai nạn xảy ra ở phần đường xe chạy thuận chiều trên đường N từ phía quận Liên Chiểu về hướng quận Hải Châu.

+ Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

(1) Điểm mốc: Là mép đường bên phải của đường H tính theo chiều xe chạy từ đường T đến đường N. Từ mép đường này đo về hướng quận Hải Châu 9,50m là ngang với trục bánh sau xe mô tô 43H3-6651.

(2) Mép đường chuẩn: Mép đường bên phải của phần đường xe chạy thuận chiều trên đường N từ hướng quận liên Chiểu về quận Hải Châu.

+ Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Sau khi tai nạn xảy ra.

- Xe môtô 2 bánh BKS 43E1-354.96 ngã về phải và nằm ở làn đường xe ô tô đầu xe hướng thẳng ra dải phân cách. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 7,00m. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 8,20m.

- Tại vị trí xe 43E1-354.96 ngã là vùng nhựa vỡ nằm dọc theo thân xe có kích thước 3mx2,3m

- Ngang dưới giữa xe 43E1-354.96 về hướng quận Liên Chiểu có để lại vết ma sát trên mặt đường dài 10m không liên tục và lệch nhau kéo dài từ phía quận Liên Chiểu về quận Hải Châu và đến giữa xe 43E1-354.96 thì kết thúc, đầu vết ma sát cách mép đường chuẩn là 7,50m.

- Từ trục bánh sau xe 43E1-354.96 đo vuông góc về hướng quận Liên Chiểu 5,50m là ngang với trục bánh sau xe 43H3-6651.

- Xe mô tô hai bánh 43H3-6651 ngã về trái và nằm ở làn đường xe mô tô đầu xe hướng vào lề đường phải trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 1,40m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2,60m.

- Ngang dưới giữa xe 43H3-6651 hướng về quận Liên Chiểu có vết ma sát để lại trên mặt đường dài 7,10m không liên tục và có chiều hướng từ phía quận Liên Chiểu về hướng quận Hải Châu và chếch sang phải đầu vết ma sát có chiếc giày da chân trái vị trí chiếc giày cách mép đường chuẩn là 5,30m

* Dấu vết để lại trên phương tiện:

* Xe mô tô 43H1-6651:

+ Mặt ngoài vùng hông bên phải lốp trước tại vị trí dãy số 2.25-17 có vết cọ sát hướng ngược chiều kim đồng hồ làm sạch bụi, lộ su mới, kích thước (28x5)cm. Trên vành bánh xe trước tương ứng với vị trí vùng hông lốp có vết va chạm làm sạch bụi, lộ kim loại mới, đồng thời làm cong lệch vành bánh xe trước theo hướng từ phải sang trái và gãy 08 nan hoa (tăm xe) nằm trên diện (30x12)cm.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ và rời khỏi vị trí ban đầu

+ Cụm kim loại có gắn thanh kim loại giữ gương chiếu hậu bên phải, thắng tay bên phải bị di lệch hướng từ trước về sau và từ dưới lên trên. Gương chiếu hậu bên phải bị vỡ và rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Đầu tay cầm lái bên phải có vết va chạm hướng từ trước về sau đồng thời

làm di lệch hướng từ trước về sau.

+ Đoạn trên chắn gió bên phải bị lệch các khớp nối, đoạn dưới chắn gió bên phải có vết nứt vỡ nhựa kích thước (35x30) cm. Điểm gần nhất cách đất 25cm, điểm cao nhất cách đất 60cm.

+ Mặt ngoài, trước, đoạn 1/3 đầu thắng chân có vết va chạm làm sạch bụi, dính lại vết màu trắng, kích thước (15x4)cm. Đồng thời làm di lệch thắng chân hướng từ trước về sau.

+ Khung kim loại bảo vệ vỏ máy bên phải có vết va chạm làm sạch bụi, khuyết kim loại và thủng kim loại nằm trên diện (14x10)cm. Điểm gần nhất cách đất 22cm, điểm cao nhất cách đất 32cm.

+ Tại vị trí nạp nhớt xe máy bị vỡ kim loại, kích thước (7x4)cm.

+ Đoạn 1/2 trước khung nhựa ốp thân xe phía sau bên phải bị vỡ và rời khỏi vị trí, khung nhựa chứa bình điện của xe bị vỡ làm rơi bình điện ra khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài dưới bên phải bình chứa nhiên liệu có vết va chạm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái làm sạch bụi, lộ sơn mới và làm móp bình nhiên liệu nằm trên diện (18x10)cm. Điểm gần nhất cách đất 58cm, điểm cao nhất cách đất 68cm.

+ Đầu thanh kim loại chuyển số xe có vết va chạm làm mòn kim loại, sơ su và di lệch về trước so với vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài gác để chân phía bên trái người ngồi sau có vết cọ sát làm mòn kim loại, kích thước (1x1)cm.

+ Mặt ngoài ốp nhựa càng phuộc trước bên trái có vết cọ sát hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên làm trầy xước xe, kích thước (30x9)cm.

+ Gương chiếu hậu bên trái bên trái bị vỡ, bọc nhựa gương chiếu hậu bị nứt, đầu tay cầm lái bên trái có vết cọ sát làm xước kim loại, kích thước (2x1)cm.

+ Đầu gác để chân bên trái người điều khiển có vết cọ sát hướng từ trước về sau làm sơ su.

+ Mặt ngoài bên trái bệ đặt chân bên trái người điều khiển có vết xước mới, làm khuyết trượt nhựa, xẻ su, hướng từ trước về sau, dài 35cm x 4cm, điểm giữa cách đất 25cm.

Thắng bánh xe sau có tác dụng, thắng bánh xe trước không kiểm tra được. Xe không có điện, khởi động máy không nổ không kiểm tra được đèn và còi xe.

* Xe mô tô 43E1-35496:

+ Mặt ngoài, vùng hông lốp trước bên phải, tại vị trí chữ số "70/90-17" có vết cọ sát làm sạch bụi lộ su mới, kích thước (10x6)cm.

+ Từ đầu số "7" trong dãy số "70/90-17" đo ngược chiều kim đồng hồ 6cm, có vết thủng rách lốp xe kích thước (2x0,5)cm.

+ Đoạn 1/2 vành bánh trước của xe bị gãy vỡ rời.

+ Càng phuộc trước (trái+ phải) bị cong lệch hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, đồng thời gãy 1/3 dưới càng phuộc trước bên phải.

+ Chắn bùn trước của bánh xe trước bị vỡ nhựa, chắn gió bên phải, trái bị vỡ nhựa và rời khỏi vị trí ban đầu, tấm nhựa ốp cổ xe phía trước bị nứt vỡ.

+ Toàn bộ hệ thống đèn xe phía trước bị vỡ và rời khỏi vị trí ban đầu. Khung nhựa bao quanh đèn chiếu sáng bị nứt vỡ nhựa.

+ Cụm thắng tay bên phải bị di lệch hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau.

+ Đoạn 1/4 đầu ống giảm thanh có vết va chạm hướng từ trước về sau làm cong móp ống giảm thanh nằm trên diện (25x5)cm.

+ Đầu tay cầm lái bên trái có vết cọ sát hướng từ trước về sau làm mòn và sơ nhựa kích thước (3x3)cm.

+ Mặt ngoài trên đầu cầm kim loại bóp côn tay bên trái có vết va chạm làm bong sơn, lộ kim loại, kích thước (1x1)cm.

+ Gác để chân bên trái người điều khiển bị gãy và rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Đầu chân số có vết va chạm làm mòn kim loại, sơ su và di lệch về trước.

+ Đèn tín hiệu chuyển hướng phía sau bên trái bị rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Phần đuôi phía sau xe, nơi có gắn biển kiểm soát bị cong lệch hướng từ trái sang phải.

Về dân sự: ngày 16/8/2019 Trịnh Văn S đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Hồ Quốc T số tiền 5.000.000đồng; Ngày 18/4/2019 Gia đình Hồ Quốc T có đơn yêu cầu miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Văn S.

Quá trình điều tra, Trịnh Văn S khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số 148/CT-VKSTK, ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trịnh Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đồng thời căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trịnh Văn S mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa những người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã tự thỏa thuận xong phần dân sự; bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng, đại diện hợp pháp cho người bị hại đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong quá trình điều tra hai xe mô tô đã được trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn S khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn Sỹ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Bị cáo Trịnh Văn S có giấy phép lái xe, (trong máu có nồng độ cồn 115,2miligam/100mililit máu) điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 43H3-6651 chạy trên đường N theo hướng thuận chiều từ phía quận Hải Châu về hướng quận Liên Chiểu. Khi đến ngã ba đường N và đường H Sỹ cho xe chuyển hướng rẽ trái để vào đường H. Lúc này đèn tín hiệu màu vàng đang nhấp nháy, do S không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên S điều khiển cho xe chạy qua khoảng mở giải phân cách cố định đi vào đến khoảng giữa làn đường thứ nhất bên trái (làn ô tô của hướng ngược lại) thì nghe tiếng môtô rồ ga lớn từ phía bên phải (xe từ phía Liên Chiểu chạy đến). S liền dừng xe lại không an toàn, lúc này anh Hồ Quốc T điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA biển kiểm soát 43E1-354.96 chạy trên đường N thuận chiều theo hướng từ quận Liên Chiểu về quận Hải Châu chạy đến đâm thẳng vào khoảng giữa ngang xe mô tô do S điều khiển làm người và phương tiện hai bên ngã xuống đường. Hậu quả: Hồ Quốc T bị thương, được đưa đi cấp cứu và tử vong vào ngày 06/02/2019; Trịnh Văn S bị đa chấn thương, tỷ lệ thương tích 64%.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Trịnh Văn S đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 148/CT-VKSTK, ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Do Bị cáo S khi điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn là do Trịnh Văn S khi tham gia giao thông đường bộ, đã chủ quan, cẩu thả điều khiển xe mô tô trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, chuyển hướng qua đường khi đèn tín hiệu vàng nhấp nháy, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải, dừng xe lại không an toàn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 "điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100mililit

máu" vi phạm khoản 1 Điều 24 "Tại nơi giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải" vi phạm khoản 2, Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. "Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của anh Hồ Quốc T mà còn xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ Việt Nam, nhất là trong thời điểm hiện nay, khi mà các vụ tai nạn giao thông ngày một gia tăng, ý thức chấp hành luật giao thông của nhân dân có phần hạn chế, gây hoang mang, lo lắng cho người tham gia giao thông trên đường bộ.

[5] Về mức độ lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do cẩu thả, hậu quả mà bị cáo đã gây ra là làm chết một người. Bản thân bị cáo bị thương tích 64%. Tuy nhiên, người bị hại cũng có một phần lỗi là khi vào đường giao nhau đèn tín hiệu vàng đang nhấp nháy không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép. Vi phạm khoản 23, Điều 8; điểm c, khoản 3 Điều 10 Luật giao thông đường bộ.

[6] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Trịnh Văn S thì thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin miễm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; là lao động phổ thông có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, hơn nữa bản thân bị cáo cũng bị thương tích, tỷ lệ thương tích 64% nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để bị cáo được tiếp tục chữa trị thương tích và lao động, rèn luyện để trở thành một công dân có ích.

[7] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh khê về tội danh và các điều luật áp dụng cũng như đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã giải quyết xong vấn đề dân sự, đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Đã được xử lý trong quá trình điều tra là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

[10] *Án phí Hình sự sơ thẩm:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Văn S** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 về việc "Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo".

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn S 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Sỹ  cho UBND xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trịnh Văn Sỹ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích án treo)

**Nơi nhận:**
- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- UBND xã H, huyện Hòa  Vang, TP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho người bị hại; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Lưu Thị Hằng**